

Số: 26/2026/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 06 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 09/2026/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: anh Vũ Văn T, sinh năm 1974

Nơi cư trú: tổ A, khu phố B, phường H, tỉnh Quảng Ninh

Nơi ở hiện tại: tổ C, khu D, phường H, tỉnh Quảng Ninh

- Bị đơn: chị Bùi Thị Hải Y, sinh năm 1979

Nơi cư trú: tổ A, khu phố B, phường H, tỉnh Quảng Ninh

Nơi ở hiện tại: tổ X, khu Y, phường C, tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2026

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Văn T và chị Bùi Thị Hải Y.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: anh Vũ Văn T và chị Bùi Thị Hải Y cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: quá trình chung sống, anh Vũ Văn T và chị Bùi Thị Hải Y có 01 con chung là Vũ Thanh L, sinh ngày 03/4/2013. Anh chị thỏa thuận: chị Bùi Thị Hải Y là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung đến khi thành niên. Anh Vũ Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở

Về tài sản chung: anh Vũ Văn T và chị Bùi Thị Hải Y tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: anh Vũ Văn T và chị Bùi Thị Hải Y không vay nợ chung với cơ quan, tổ chức cũng như cá nhân nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: anh Vũ Văn T tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về hôn nhân và gia đình được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp ngày 12/01/2026 theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000148 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Trả lại anh Vũ Văn T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 1 - Quảng Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
- UBND phường Q, tỉnh Quảng Ninh (ĐKKH số 121 ngày 12/12/2012 tại UBND phường C cũ);
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thu Hương